

Bản án số: **98/2024/HS-ST**
Ngày 26 – 4 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyên
2. Ông Lê Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2024/TLST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn 1, xã Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn D (đã chết) và bà Mai Thị L; Bị cáo khai có vợ và có 02 con sinh năm 2019 và năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: 40/1 đường N, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2023, Công an xã B kết hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B tiến hành kiểm tra phòng

trợ địa chỉ 14/192 Phạm Hùng, Ấp 4, xã B, huyện B. Tại thời điểm tra có mặt bị cáo Mai Văn T, bị cáo tự nguyện lấy từ trên đầu tủ lạnh giao nộp 01 hộp nhựa màu xanh bên ngoài có chữ “Doctor”, bên trong hộp có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu, 01 cân điện tử, 01 muỗng nhựa màu hồng và 10 gói nylon chưa qua sử dụng. Bị cáo khai nhận 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá, 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu là thuốc lắc được bị cáo cất giấu để bán cho người khác kiếm lời, số vật dụng còn lại bị cáo sử dụng để phân chia ma túy. Do đó, Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng có liên quan và đưa bị cáo về trụ sở Công an xã B lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định số 13231/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 19,2370 gam, loại Ketamine.

- 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,8680 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy khay và thuốc lắc được 02 năm. Vào giữa tháng 11/2023, bị cáo bắt đầu nảy sinh ý định mua bán ma túy để kiếm lời. Nguồn gốc ma túy bị cáo mua của một người thanh niên tên L (không rõ lai lịch), bị cáo đã mua ma túy của L được khoảng 04 lần và bán lại cho nhiều người nghiện không rõ lai lịch. Khoảng 15 giờ ngày 23/11/2023, bị cáo liên lạc qua tài khoản Telegram “Lion” của L hỏi mua 02 hộp 10 ma túy khay và 10 viên thuốc lắc với giá 15.000.000 đồng, do không đủ tiền nên bị cáo thỏa thuận trả trước 6.000.000 đồng thì L đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực công viên Dạ Nam trước địa chỉ 161C, Dạ Nam, Phường 3, Quận 8. Đến nơi, bị cáo mua được từ L 02 gói nylon chứa ma túy khay và 01 gói nylon chứa 10 viên thuốc lắc. Sau đó, bị cáo mang ma túy về phòng trọ và phân chia 02 gói ma túy khay thành 03 gói nhỏ hơn rồi cất tất cả ma túy khay và thuốc lắc vào hộp nhựa đặt trên đầu tủ lạnh. Đến 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2023, bị cáo bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang theo nội dung như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 104/CT-VKSBC ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mai Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 và khoản 5 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, 01 hộp nhựa màu xanh bên ngoài có chữ “Doctor”, 01 muống nhựa màu hồng, 10 gói nylon chưa qua sử dụng; Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước đối với 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A3S cùng sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Ngày vào ngày 24/11/2023 tại phòng trọ địa chỉ 14/192 đường P, Ấp 4, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Mai Văn T có hành vi cất giấu 19,2370 gam ma túy loại Ketamine và 4,8680 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích bán cho người khác thì bị bắt quả tang.

Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy loại Ketamine và MDMA thu giữ của Mai Văn T là: $96,185\% + 97,36\% = 193,545\%$ (thuộc trường hợp trên 100%).

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Mai Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với việc Mai Văn T khai nhận đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều con nghiện khác nhau, quá trình điều tra chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo, vì vậy chưa đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Ngoài ra, xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người tên L đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục xác minh truy xét, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với các số điện thoại 0973059339, 0903273061 và 0777241049 có liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã có công văn đề nghị xác minh chủ thuê bao và dữ liệu điện thoại di động nhưng đến nay chưa có kết quả.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA; 01 hộp nhựa màu xanh bên ngoài có chữ “Doctor”; 01 muống nhựa màu hồng; 10 gói nylon chưa qua sử dụng: Đây là những vật cấm lưu hành và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A3S cùng 01 sim: Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm p khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Mai Văn T**: 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong dán kín bên ngoài ghi số vụ 2567/2023, có chữ ký của bị cáo, bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định gồm 03 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa viên nén màu nâu; 01 hộp nhựa màu xanh bên ngoài có chữ “Doctor”; 01 muống nhựa màu hồng; 10 gói nylon.

2.2. Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước: 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A03S cùng 01 sim;

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/3/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Mai Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm